

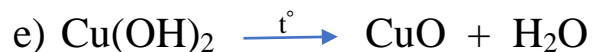
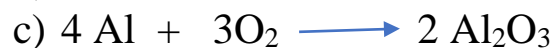
Bài 29: BÀI LUYỆN TẬP 5

PHẦN GHI BÀI CỦA HỌC SINH	LƯU Ý THÊM CỦA GIÁO VIÊN
<p>I - Kiến thức cần nhớ</p> <ol style="list-style-type: none">1. Khí oxi là một đơn chất phi kim có tính oxi hóa mạnh, rất hoạt động, đặc biệt ở nhiệt độ cao, dễ tham gia phản ứng hóa học với nhiều phi kim, nhiều kim loại và hợp chất.2. Oxi là chất khí cần cho hô hấp của người và động vật, dùng để đốt nhiên liệu trong đời sống và sản xuất.3. Trong phòng thí nghiệm, khí oxi được điều chế bằng cách đun nóng những hợp chất giàu oxi và dễ bị phân hủy ở nhiệt độ cao.4. Sự oxi hóa là sự tác dụng của oxi với các chất khác.5. Oxit là hợp chất của hai nguyên tố, trong đó có một nguyên tố là oxi. Oxit gồm 2 loại chính: oxit axit và oxit bazơ.6. Không khí là hỗn hợp nhiều chất khí. Thành phần theo thể tích của không khí là 78% khí nitơ, 21% khí oxi, 1% các khí khác.7. Phản ứng hóa hợp là phản ứng hóa học trong đó chỉ có một chất mới được tạo thành từ hai hay nhiều chất ban đầu.8. Phản ứng phân hủy là phản ứng hóa học trong đó một chất sinh ra hai hay nhiều chất mới.	

PHẦN GHI BÀI CỦA HỌC SINH**LƯU Ý THÊM CỦA GIÁO VIÊN****II - Luyện tập**

1. Viết phương trình hoá học biểu diễn sự cháy trong oxi của các đơn chất: cacbon, photpho, hiđro, nhôm.

2. Hãy cho biết những phản ứng sau đây thuộc loại phản ứng hóa hợp hay phản ứng phân hủy. Vì sao?



3. Phân biệt đâu là oxit axit và đâu là oxit bazơ, gọi tên các oxit sau: CaO, MgO, CO, Na₂O, P₂O₅, SO₂, CO₂, Fe₂O₃, K₂O, CuO, N₂O, FeO, NO₂, Al₂O₃, Ag₂O.

3. Các em có thể kẻ bảng như sau:

CTHH	Oxit axit	Oxit bazơ	Gọi tên
CaO			
MgO			
CO			
Na ₂ O			
P ₂ O ₅			
SO ₂			

PHẦN GHI BÀI CỦA HỌC SINH	LƯU Ý THÊM CỦA GIÁO VIÊN
<p>4. Trong phòng thí nghiệm, khí O_2 được điều chế bằng cách nhiệt phân muối kali clorat ($KClO_3$), xúc tác là MnO_2.</p> <p>a) Viết PTHH.</p> <p>b) Muốn điều chế 4,48 lít khí O_2 (đktc) thì cần dùng bao nhiêu gam kali clorat, sau phản ứng thu được bao nhiêu gam chất rắn?</p> <p>5. Cho 2,8 gam hỗn hợp gồm C và S phản ứng hoàn toàn với khí oxi (đktc). Biết khối lượng CO_2 là 4,4 gam.</p> <p>a) Viết các PTHH</p> <p>b) Tính khối lượng mỗi chất trong hỗn hợp.</p> <p>c) Tính thể tích khí oxi tham gia phản ứng (đktc).</p>	<p>4. Viết PTHH \longrightarrow Tính n_{O_2}</p> <p style="margin-left: 100px;">$m_{KClO_3} \longleftarrow n_{KClO_3}$</p> <p style="margin-left: 100px;">$m_{KCl} \longleftarrow n_{KCl}$</p> <p>5. $C + O_2 \xrightarrow{t^\circ} CO_2$ (1)</p> <p style="margin-left: 100px;">$S + O_2 \xrightarrow{t^\circ} SO_2$ (2)</p> <p>Tính $n_{CO_2} \longrightarrow n_C \longrightarrow n_{O_2(1)}$</p> <p style="margin-left: 100px;">$m_S \longleftarrow m_C$</p> <p style="margin-left: 100px;">$n_S \longrightarrow n_{O_2(2)}$</p> <p>$\Rightarrow n_{O_2} = n_{O_2(1)} + n_{O_2(2)}$</p> <p>$\Rightarrow V_{O_2} = n_{O_2} \cdot 22,4 = \dots$</p>